TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2025/HSST
Ngày 23/09/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông: ***Lý Đức Hiệp***
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông: ***Lù Thanh Xá***
2. Ông: ***Nguyễn Xuân Định***

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà: ***Mào Thị Chiến*** - Thẩm tra viên Toà án nhân dân khu vực 4 - Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu tham gia phiên toà: Bà: ***Giàng Thị Dơ*** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 09 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2025/HSST, ngày 09 tháng 09 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2025/QĐXXST-HS ngày 11/09/2025 đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: ***Phản Pờ X***

Sinh ngày 03 tháng 09 năm 1982 tại tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Mô Chi, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.(này là Bản Mô Chi, xã Pa Ủ, tỉnh Lai Châu).

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 00/12; Dân tộc: La Hủ.

Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Phản Hu X (đã chết) và con bà: Hoàng Xè B (Sinh năm 1958).

Hiện mẹ bị cáo đang sinh sống tại bản Mô Chi, xã Pa Ủ, tỉnh Lai Châu.

Gia đình bị cáo có 02 chị, em bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Chồng, con: Chồng Ky Xô H - Sinh năm 1980. Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền sự: Không

Tiền án: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/05/2025,đến ngày 20/05/2025 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại phân trại tạm giam Mường Tè thuộc Trại giam Công an tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: ***Lò Giò B***

Sinh năm 1956 tại tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Mô Chi, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.(này là Bản Mô Chi, xã Pa Ủ, tỉnh Lai Châu).

Nghề nghiệp: Trồng Trọt

Trình độ văn hóa: 00/12; Dân tộc: La Hử

Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Lò A C (đã chết) và con bà: Pờ Hừ X (đã chết).

Gia đình bị cáo có 04 chị, em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình.

Bị cáo có chồng, con: Chồng Pờ Xì G - Sinh năm 1979. Bị cáo không có con.

Tiền sự: Không

Tiền án: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/05/2025,đến ngày 20/05/2025 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại phân trại tạm giam Mường Tè thuộc Trại giam Công an tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

*Người phiên dịch cho các bị cáo: Bà: Sừng Mì Ch - Sinh năm 1995

Trú tại: Bản Huổi Han, xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 16/5/2025, sau khi đi lấy thuốc nam và trên đường về, khi đến khu vực bản Nậm Phìn, xã Nậm Khao, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (nay là bản Nậm Phìn, xã Mường Tè, tỉnh Lai Châu), Phản Pờ X gặp một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch. Qua trao đổi, X mua của người này 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh với giá 1.000.000 đồng để sử dụng cho bản thân và nếu có người hỏi mua thì bán kiếm lời. Sau khi mua, X cất gói Heroine vào túi áo đang mặc rồi đi về nhà tại bản Mô Chi, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (nay là bản Mô Chi, xã Pa Ủ, tỉnh Lai Châu).

Về đến nhà, X cất giấu gói Heroine vừa mua được trên đầu giường ngủ. Trong các ngày 16, 17 và 18/5/2025, X đã 04 lần lấy Heroine ra sử dụng bằng hình thức hít. Sau mỗi lần sử dụng, X tiếp tục gói phần còn lại vào mảnh nilon màu xanh ban đầu và cất lại trên đầu giường.

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 18/5/2025, khi X đang ngồi một mình trên giường ngủ tại nhà ở bản Mô Chi, xã Pa Ủ, thì có Lò Giò B (trú cùng bản) đến trước cửa nhà hỏi mua Heroine với giá 150.000 đồng. X lấy gói Heroine đang giấu ở đầu giường, lấy ra một phần chia thành 03 gói nhỏ (đều gói bằng nilon màu xanh) bán cho B; số còn lại, X gói lại và để tại chỗ cũ.

Hồi 10 giờ cùng ngày, khi X vừa đưa cho Lò Giò B 03 gói Heroine và nhận 150.000 đồng thì bị tổ công tác Đồn Biên phòng Pa Ủ kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Tổ công tác thu giữ 03 gói Heroine trên tay trái của Lò Giò B; B khai số Heroine này vừa mua của X để sử dụng. Khi được yêu cầu giao nộp vật cấm, X đã lấy 01 gói Heroine cùng số tiền 150.000 đồng đang cất giấu trên đầu giường giao nộp cho tổ công tác. Sau đó, tổ công tác mời người chứng kiến, lập biên bản

bắt người phạm tội quả tang và tiến hành niêm phong vật chứng theo quy định pháp luật như đã nêu trên.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 10 giờ 33 phút ngày 19/05/2025 xác định khối lượng 01 gói chất bột khô màu trắng thu giữ của Phản Pờ X có tổng khối lượng 1,08 (một phẩy không tám) gam trích 0,13 gam gửi đi giám định.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 10 giờ 20 phút ngày 19/05/2025 xác định khối lượng 03 gói chất bột khô màu trắng thu giữ của Lò Gió B có tổng khối lượng 0,27 (không phẩy hai mười bẩy) gam gửi toàn bộ đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 413/GĐ-KTHS, ngày 20/05/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: 03 mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1đến M3) gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine, tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ các danh mục chất ma túy và tiền chất *(không hoàn lại mẫu vật giám định)*.

Tại bản kết luận giám định số 412/GĐ-KTHS, ngày 20/05/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: 01 mẫu chất bột màu trắng gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine, tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ các danh mục chất ma túy và tiền chất *(không hoàn lại mẫu vật giám định)*.

Tai bản Kết luận giám định số: 414/GĐ-KTHS, ngày 20/05/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu. Kết luận: 02 (hai) tờ tiền Polime Việt Nam trong đó: 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) có mà số hiệu: LX 211407788; 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng) có mà số hiệu: AN 14017486 gửi giám định đều là tiền thật. *(hoàn lại mẫu vật gửi giám định).*

Tại bản Cáo trạng số: 39/CT-VKS - KV4 ngày 08 tháng 09 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4-Lai Châu đã truy tố các bị cáo Lò Giò B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; bị cáo Phản Pờ X về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định: *"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm):*

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

…….

- Khoản 1 Điều 251 BLHS năm 2015 quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2 .....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Tại phiên tòa hôm nay Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Phản Pờ X và Lò Giò B theo nội dung bản cáo trạng và đưa ra các căn cứ, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ vật chứng đã thu giữ cùng các lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện VKS khẳng định bị cáo Lò Giò B đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với khối lượng 0,27 gam Hêrôin và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 BLHS đối với bị cáo B và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 01(một) năm 02 tháng đến 01(một) năm 08 tháng tù; áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo và Đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Đối với bị cáo Phản Pờ X đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tổng khối lượng 1,35 gam Hêrôin và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 251 BLHS; áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 BLHS đối với bị cáo X và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo và Đề nghị miễn án phí cho bị cáo. Về vật chứng của vụ án đề nghị xử lý như sau:

Căn cứ vào Điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước gồm: số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 03 mảnh nilon màu xanh dùng gói các gói Heroine của Lò Giò B; 01 mảnh nilon màu xanh dùng để gói Heroine của Phản Pờ X; 0,95 gam Heroine còn lại của Phản Pờ X.

Về phía các bị cáo, tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai và các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo B nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo X nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, các bị cáo thừa nhận việc truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai.

*Về lời khai của các bị cáo: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo khai nhận rằng: Khi khai nhận trước Cơ quan điều tra, các bị cáo không hề bị bức cung, nhục hình; các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát, các bị cáo được nghe đọc lại và tự nguyện điểm chỉ và bị cáo Lò Giò B thừa nhận đã tàng trữ trái phép tổng khối lượng là 0,27 gam *(không phẩy hai mươi bẩy gam)* heroine để sử dụng cho bản thân bị cáo. Bị cáo Phản Pờ X thừa nhận đã bán trái phép 0,27 gam *(không phẩy hai mươi bẩy gam)* heroine cho B và cất giấu khối lượng 1,08 gam heroine với mục đích để bán và sử dụng. Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra là tự nguyện, khách quan; biên bản, tài liệu điều tra được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

* Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và ý kiến của các bị cáo HĐXX thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4-Lai Châu tham gia phiên tòa đã đưa ra các căn cứ chứng minh về hành vi phạm tội của các bị cáo căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ kết quả mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu vật gửi đi giám định. Tại các bản kết luận giám định số 412/GĐ-KTHS, ngày 20/05/2025 ngày 413/GĐ-KTHS, ngày 20/05/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: số chất bột gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine, tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ các danh mục chất ma túy và tiền chất. Các lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bởi vì những quan điểm này phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã được thu thập khách quan có trong hồ sơ vụ án cùng lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay đã cho thấy: Ngày 16/5/2025, Phản Pờ X mua 01 gói Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân và nếu có người hỏi mua thì bán kiếm lời. Đến hồi 10 giờ ngày 18/5/2025, X đã lấy một phần trong gói Heroine này chia thành 03 gói nhỏ (tổng khối lượng 0,27 gam) bán trái phép cho Lò Giò B với giá 150.000 đồng, để B sử dụng cho bản thân. Phần còn lại có (khối lượng 1,08 gam), X tiếp tục tàng trữ nhằm sử dụng và bán kiếm lời thì bị Tổ công tác Đồn Biên phòng Pa Ủ bắt quả tang.

Số Heroine X bán cho B và số Heroine X tàng trữ đều có cùng nguồn gốc từ gói Heroine X mua trước đó. Vì vậy, Phản Pờ X phải chịu trách nhiệm về hành vi mua bán trái phép tổng khối lượng 1,35 gam Heroine; còn Lò Giò B phải chịu trách nhiệm về hành vi tàng trữ trái phép 0,27 gam Heroine. Do đó Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Phản Pờ X phạm tội*: "Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS; bị cáo Lò Giò B phạm tội*: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy bản thân các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, các bị cáo đều thành khẩn khai báo. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, không đi học nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Không có

Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên vì vậy khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo cần xem xét hành vi phạm tội với tính chất của các bị cáo đã gây ra thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ, chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định và cũng là bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, để cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Với khối lượng ma túy 0,27 gam Heroine của bị cáo B tàng trữ để sử dụng việc đề nghị của VKS xử phạt bị cáo B từ 01(một) năm 02 tháng đến 01(một) năm 08 tháng tù. Với khối lượng ma túy 1,35 gam Heroine (trong đó 0,27 gam Heroine X đã bán cho B ngoài ra X còn cất giấu 1,08 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân bị cáo vì bị cáo là đối tượng nghiện và có ai hỏi mua thì bị cáo bán lẻ để kiếm lời) việc đề nghị của Viện kiểm sát xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.HĐXX xét thấy là có căn cứ, phù hợp cần chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo: Không có

[6] Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng gồm:

Căn cứ vào Điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước gồm: số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng là số tiền do bị cáo Phản Pờ X phạm tội mà có.

Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 03 mảnh nilon màu xanh dùng gói các gói Heroine của Lò Giò B; 01 mảnh nilon màu xanh dùng để gói Heroine của Phản Pờ X; 0,95 gam Heroine còn lại của Phản Pờ X.

Số vật chứng trên đã được chuyển cho Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4-Lai Châu theo quy định của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ

5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ đều cho thấy các bị cáo trồng trọt các bị cáo không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền, tịch thu tài sản đối với các bị cáo.

[8] Về án phí: HĐXX xét miễn án phí cho các bị cáo *(vì các bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)*.

Trong vụ án này: Đối với người đàn ông đã bán Heroine cho bị cáo Phản Pờ X: Do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu không có đủ căn cứ để điều tra làm rõ. "Vậy HĐXX không đặt vấn đề giải quyết các vấn đề nêu trên".

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/06/2025 của Quốc Hội, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Lò Giò B . Tuyên bố bị cáo Lò Giò B phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* xử phạt bị cáo 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 18/05/2025.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1,2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Phản Pờ X. Tuyên bố bị cáo Phản Pờ X phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 18/05/2025.

Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự miễn hình phạt tiền, tịch thu tài sản đối với bị cáo Lò Giò B.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự miễn hình phạt tiền, tịch thu tài sản đối với bị cáo Phản Pờ X.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước gồm: số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, có seri: LX 21140788 và 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, có seri: AN 14017486).

Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 04 mảnh nilon màu xanh; 0,95 gam Heroine còn lại.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 BLTTHS và Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo Điều 331; Điều 333 BLTTHS./.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND Khu vực 4- Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu(PC03);
- Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4-Lai Châu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lý Đức Hiệp